

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KON TUM**
Số: 01/2021/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T, ngày 06 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST - DS ngày 29 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Trần Hoài Đ - Sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số 39 Ng, khối 3, thị trấn Đ, Đ, Kon Tum.

- **Bị Đơn:** Chị Nguyễn Thị C - Sinh năm 1981;

Nơi đăng ký NKTT: Khối 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Nơi công tác: Trường mầm non Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum.

2. Sự Thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị C nợ anh Trần Hoài Đ số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng).

Chị Nguyễn Thị C trả nợ cho anh Trần Hoài Đ cụ thể như sau:

Từ tháng 5, 6, 7, 8 năm 2021 mỗi lần trả 2.000.000đ (Hai triệu đồng) vào ngày 20 hàng tháng.

Ngày 20/9/2021 trả số tiền còn lại là 3.000.000đ (Ba triệu đồng);

Đến thời hạn thỏa thuận, anh Trần Hoài Đ có đơn yêu cầu thi hành án, mà chị Nguyễn Thị C không trả đủ số tiền đã thỏa thuận nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại điều 357, điều 468 Bộ luật dân sự.

* **Về án phí:** □p dụng khoản 3 điều 144, khoản 3 điều 147 BLTTDS; Điểm b khoản 1 điều 24, Khoản 2, khoản 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị C phải nộp 275.000đ (Hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí. Anh Trần Hoài Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001722 ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum,
- VKSND huyện T,
- Chi cục THADS huyện T,
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án,

THẨM PHÁN

Chu Thị Châu